

Số: ~~74~~ /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 6 năm 2019

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và trên cơ sở thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 179/HĐND-KTNS ngày 06/6/2019, UBND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững tỉnh Quảng Ngãi, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Trên cơ sở báo cáo và đề xuất của các địa phương, UBND tỉnh đã chỉ đạo rà soát kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016–2020 nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh. Qua rà soát thực tế, một số dự án thuộc danh mục kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững đã được các địa phương lồng ghép, đầu tư bằng các nguồn vốn khác và đưa vào sử dụng; đồng thời, có một số công trình được xây dựng trong kế hoạch trung hạn để đầu tư nhưng chưa thật sự cần thiết đối với nhu cầu thực tế hiện nay của người dân vùng dự án nên cần điều chỉnh sang dự án khác.

Vì vậy, để đảm bảo thực hiện hiệu quả nguồn vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh và phù hợp với điều kiện tình hình thực tế, phát huy hiệu quả nguồn lực của Chương trình; việc ban hành Nghị quyết về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Nhằm góp phần thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh; làm căn cứ để quản lý, giám sát, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch đầu tư trung hạn và hằng năm trong Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 - 2020.

2. Quan điểm chỉ đạo

Nghị quyết về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững, phải đảm bảo yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp, tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh; đảm bảo công khai, dân chủ trong việc tiếp nhận, phản hồi ý kiến, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân trong quá trình xây dựng và ban hành Nghị quyết.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh tại Công văn số 179/HĐND-KTNS ngày 06/6/2019, UBND tỉnh đã giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở ngành, địa phương có liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết theo quy trình rút gọn.

Sau khi rà soát, hoàn chỉnh nội dung dự thảo Nghị quyết, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị, địa phương và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 95/BC-STP ngày 17/6/2019 và tiếp tục tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo và trình UBND tỉnh; ngày 25/6/2019, UBND tỉnh đã tổ chức họp và thống nhất, trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua nội dung Nghị quyết này tại kỳ họp lần thứ 15.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh được xây dựng dưới hình thức ban hành kèm theo danh mục dự án, trong đó gồm 03 điều.

2. Nội dung cơ bản

Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2016-2020 của Chương trình 135 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững (Nguồn ngân sách Trung ương), cụ thể như sau:

Tổng kế hoạch vốn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2016-2020 là 307.800 triệu đồng (giao chi tiết tại Quyết định số 999/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi). Trên cơ sở tình hình triển khai thực tế và đề xuất nhu cầu điều chỉnh của các địa phương; UBND tỉnh xây dựng phương án điều chỉnh, bổ sung danh mục dự án của 6 huyện (Sơn Tây, Minh Long, Nghĩa Hành, Trà Bồng, Sơn Tịnh và Tây Trà). Theo đó, chỉ điều chỉnh thay đổi, bổ sung một số dự án đầu tư thuộc kế hoạch năm 2019, 2020 (tại danh mục kèm theo Quyết định số 999/QĐ-UBND ngày 28/12/2017) và vẫn giữ nguyên mức tổng kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2016-2020 chương trình 135 của từng địa phương, không thay đổi. Trong đó:

(1) Huyện Sơn Tây: Điều chỉnh thay đổi từ 7 công trình xuống còn 6 công trình của 5 xã, gồm: Sơn Long (1 công trình), Sơn Tân (1 công trình), Sơn Màu (1 công trình), Sơn Dung (2 công trình) và Sơn Tịnh (1 công trình).

(2) Huyện Minh Long: Điều chỉnh, thay đổi và bổ sung 3 công trình lên 5 công trình (bổ sung 2 công trình) trên địa bàn xã Long Hiệp.

(3) Huyện Nghĩa Hành: Điều chỉnh thay đổi 5 công trình của 2 xã, gồm: Hành Tín Đông (3 công trình) và xã Hành Tín Tây (2 công trình).

(4) Huyện Trà Bồng: Điều chỉnh thay đổi 3 công trình của 3 xã, gồm: TT Trà Xuân (1 công trình), xã Trà Sơn (1 công trình) và xã Trà Bùi (1 công trình).

(5) Huyện Sơn Tịnh: Điều chỉnh thay đổi 2 công trình trên địa bàn xã Tịnh Đông.

(6) Huyện Tây Trà: Điều chỉnh thay đổi 5 công trình của 2 xã, gồm: Trà Trung (2 công trình), Trà Thanh (1 công trình), Trà Thọ (1 công trình) và Trà Lãnh (1 công trình).

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm).

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững tỉnh Quảng Ngãi. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 15 xem xét, quyết nghị *(Kèm theo dự thảo Nghị quyết)*.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Lao động-Thương binh và Xã hội, Tài chính, Tư pháp;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- VPUB: C,PCVP(KT),TH,CBTH;
- Lưu.VT, P.KT viet257

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Ngọc Căng

Phụ lục

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020 THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG TỈNH QUẢNG NGÃI
TIÊU DỰ ÁN 1 - CHƯƠNG TRÌNH 135



(Kèm theo Tờ trình số 74 /TTr-UBND ngày 26 /6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

ĐVT: Triệu đồng

KẾ HOẠCH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020 ĐÃ ĐƯỢC GIAO TẠI QUYẾT ĐỊNH 999/QĐ-UBND NGÀY 28/12/2017 CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH						KẾ HOẠCH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020 SAU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG						Ghi chú		
STT	Danh mục dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2016-2020 đã giao			STT	Danh mục dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2016-2020 điều chỉnh, bổ sung			
				Tổng số	Trong đó:						Tổng số		Trong đó:	
					Năm 2019	Năm 2020							Năm 2019	Năm 2020
	TỔNG SỐ			307.800			TỔNG			307.800				
A	HUYỆN SƠN TÂY			43.431			A	HUYỆN SƠN TÂY			43.431			
	Trong đó điều chỉnh:			5.832	3.141	2.691		Trong đó điều chỉnh:			5.832	3.141	2.691	
I	Xã Sơn Long			1.200	509	691	I	Xã Sơn Long			1.200	509	691	
1	Đường nhà ông Đoàn Chi - Nước Ra Hân	4 km	2019	1.200	509	691	1	Đường Măng Lăng - Nước Đóp (giai đoạn 1)	4 km	2019	1.200	509	691	
II	Xã Sơn Tân			1.190	190	1.000	II	Xã Sơn Tân			1.190	190	1.000	
1	Đường Khu kinh tế Ka Mang - Mang Ghênh	3 km	2019	1.100	190	910	1	Đường Khu dân cư Đắc Leo, thôn Đắc Ròng	750 m	2019-2020	1.190	190	1.000	
2	Đường Trung tâm xã Sơn Tân - Mang Rắt, thôn Ra Nhua	4 km	2020	90		90								
III	Xã Sơn Màu			900	900	-	III	Xã Sơn Màu			900	900	-	
1	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Đắc Pao	150 m ²	2019	900	900		1	Nước sinh hoạt khu dân cư Tà Vành, thôn Đắc Pao	Cấp nước cho 50 hộ dân	2019	900	900		
IV	Xã Sơn Dung			1.842	842	1.000	IV	Xã Sơn Dung			1.842	842	1.000	
1	Đường Gò Lã - đi Tu Ba Roi	3 km	2019	1.500	842	658	1	Đường BTXM KDC Ra Lung	1 km	2019	1.000	842	158	
2	Xây dựng sân vận động xã Sơn Dung	4000 m ²	2020	342		342	2	Đường BTXM KDC Ka Xim	1 km	2020	842		842	
V	Xã Sơn Tinh			700	700	-	V	Xã Sơn Tinh			700	700	-	
	Xây dựng điểm trường Tiểu học thôn Bà He	150 m ²	2019	700	700		1	Xây dựng Trường Tiểu học thôn Xà Ruông	150 m ²	2019	700	700		
B	HUYỆN MINH LONG			25.548			B	HUYỆN MINH LONG			25.548			

KẾ HOẠCH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020 ĐÃ ĐƯỢC GIAO TẠI QUYẾT ĐỊNH 999/QĐ-UBND NGÀY 28/12/2017 CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH						KẾ HOẠCH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020 SAU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG						Ghi chú		
STT	Danh mục dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2016-2020 đã giao			STT	Danh mục dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2016-2020 điều chỉnh, bổ sung			
				Tổng số	Trong đó:						Tổng số		Trong đó:	
					Năm 2019	Năm 2020							Năm 2019	Năm 2020
	Trong đó điều chỉnh:			938	338	600		Trong đó điều chỉnh:			938	338	600	
I	Xã Long Hiệp			938	338	600	I	Xã Long Hiệp			938	338	600	
1	Kiên cố hóa Kênh Đập Dài (GD2)	350m	2019-2020	338	138	200	1	Kiên cố hóa Kênh Đập Dài (GD2)		2019	138	138		
2	Đường dây hạ áp đến thôn Dục Ái (nổi từ trạm biến áp thôn Thiệp Xuyên	1km	2019-2020	400	200	200	2	Thông tuyến đường vào khu sản xuất Gò Cà Nóc		2019	200	200		
							3	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường trục thôn Dục Ái		2020	200		200	
3	Tường rào, cổng ngõ nhà văn hóa thôn Hà Liệt	120m	2.020	200		200	4	Bê tông hóa đường Từ Mai Hiệp An đến KDC TakáTu		2020	200		200	
							5	Bê tông hóa đường Tập đoàn 10 (GD2)		2020	200		200	
C	HUYỆN NGHĨA HÀNH			3.920			C	HUYỆN NGHĨA HÀNH			3.920			
	Trong đó điều chỉnh:			1.000	800	200		Trong đó điều chỉnh:			1.000	800	200	
I	Xã Hành Tín Đông			600	400	200	I	Xã Hành Tín Đông			600	400	200	
1	BTXM sân NSHCĐ thôn Khánh Giang		2.019	200	200		1	BTXM kênh mương Đồng Tổng Vạn		2019	200	200		
2	Sửa chữa hệ thống nước SHTT khu đồng bào dân tộc thôn Trường Lệ	200m	2019	200	200		2	Nâng cấp, nạo vét lòng hồ Đập Rộc Lát		2019	200	200		
3	Xây dựng nhà rông thôn Trường Lệ	200m2	2020	200		200	3	BTXM kênh nội đồng Trạm hạ thế- Hóc Biều		2020	200		200	
II	Xã Hành Tín Tây			400	400	-	II	Xã Hành Tín Tây			400	400	-	
1	BTXM tuyến đường ông Bình-Khu dân cư, thôn Trưng Kè 1		2019	200	200		1	Nâng cấp kênh mương Đập Hồ Dâu- Hóc Ong Quyền		2019	200	200		
2	Nâng cấp kênh mương đập Đồng Cau - Ruộng Lũy		2.019	200	200		2	Bê tông kênh mương Đập Hóc Bắc, xóm Gò Thống		2019	200	200		
D	HUYỆN TRÀ BÔNG			43.485			D	HUYỆN TRÀ BÔNG			43.485			
	Trong đó điều chỉnh:			2.200	2.200	-		Trong đó điều chỉnh:						

KẾ HOẠCH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020 ĐÃ ĐƯỢC GIAO TẠI QUYẾT ĐỊNH 999/QĐ-UBND NGÀY 28/12/2017 CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH						KẾ HOẠCH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020 SAU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG						Ghi chú		
STT	Danh mục dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2016-2020 đã giao			STT	Danh mục dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2016-2020 điều chỉnh, bổ sung			
				Tổng số	Trong đó:						Tổng số		Trong đó:	
					Năm 2019	Năm 2020							Năm 2019	Năm 2020
I	TT Trà Xuân			200	200	-	I	TT Trà Xuân			200	200	-	
1	Nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố 7		2.019	200	200		1	Bê tông xi măng GTNT Gò Bàu (nối tiếp)		2019	200	200		
II	Xã Trà Sơn			1.000	1.000	-	II	Xã Trà Sơn			1.000	1.000	-	
1	Nhà Văn hóa thôn Đông		2019	1.000	1.000		1	Nhà Văn hóa thôn Sơn Bàn		2019	1.000	1.000		
III	Xã Trà Bù			1.000	1.000	-	III	Xã Trà Bù			1.000	1.000	-	
1	Nối tiếp từ tổ 6-thôn Tang đi thôn Tây		2019	1.000	1.000		1	Nối tiếp tuyến đường thôn Gò xã Trà Bù đi Đông Hòa xã Tịnh Giang		2019	1.000	1.000		
E	HUYỆN SON TỊNH			2.320			E	HUYỆN SON TỊNH			2.320			
	Trong đó điều chỉnh:			400	200	200		Trong đó điều chỉnh:			400	200	200	
I	Xã Tịnh Đông			400	200	200	I	Xã Tịnh Đông			400	200	200	
1	Đường trục thôn tuyến: Ngõ ông Lê Văn Tiên – ngõ ông Ao Anh		2019	200	200		1	Đường trục thôn tuyến: Đường BTXM - Ngõ bà Võ Thị Hoàn		2019	200	200		
2	Đường trục thôn tuyến: Đường BTXM- Ngõ bà Võ Thị Hoàn		2020	200		200	2	Đường trục chính nội đồng tuyến Nhà ông Ao Khanh - Đồng Cây Gạo		2020	200		200	
F	HUYỆN TÂY TRÀ			45.767			F	HUYỆN TÂY TRÀ			45.767			
	Trong đó điều chỉnh:			5.000	2.000	3.000		Trong đó điều chỉnh:			5.000	2.000	3.000	
I	Xã Trà Trung			2.000	1.000	1.000	I	Xã Trà Trung			2.000	1.000	1.000	
1	BTXM tổ 4 thôn Xanh	483m	2019	1.000	1.000		1	BTXM tổ 7, 8 thôn Vàng nối tiếp đi nhà ông Hồ Văn Xanh		2019	1.000	1.000		
2	BTXM tuyến đường tổ 4 thôn Xanh (nối tiếp)	483m	2020	1.000		1.000	2	BTXM nối tiếp nhà ông Hồ Văn Xanh đi tổ 3 thôn Trà Xanh		2020	1.000		1.000	
II	Xã Trà Thanh			1.000	1.000	-	II	Xã Trà Thanh			1.000	1.000	-	
1	Nước sinh hoạt tổ 1 thôn Vuông	44 hộ	2019	1.000	1.000		1	Tuyến đường BTXM tổ 2 thôn Mồn		2019	1.000	1.000		
III	Xã Trà Thọ			1.000	0	1.000	III	Xã Trà Thọ			1000	0	1000	

KẾ HOẠCH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020 ĐÃ ĐƯỢC GIAO TẠI QUYẾT ĐỊNH 999/QĐ-UBND NGÀY 28/12/2017 CỦA CHỦ TỊCH UBND TỈNH						KẾ HOẠCH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020 SAU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG						Ghi chú		
STT	Danh mục dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2016-2020 đã giao			STT	Danh mục dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2016-2020 điều chỉnh, bổ sung			
				Tổng số	Trong đó:						Tổng số		Trong đó:	
					Năm 2019	Năm 2020							Năm 2019	Năm 2020
I	Tuyến ngã ba đường huyện đi đồng Nà A Náp		2020	1.000	0	1.000	I	Tuyến ngã ba đường huyện đi Suối Dinh		2020	1000	0	1000	
IV	Xã Trà Lãnh			1.000	0	1.000	IV	Xã Trà Lãnh			1000	0	1000	
I	Nước sinh hoạt tổ 3 thôn Trà Ích		2020	1.000	0	1.000	I	BTXM ngã ba đường Trà Nham - Tổ 3 thôn Trà Lương		2020	1000	0	1000	
G	HUYỆN BA TƠ			80.276			G	HUYỆN BA TƠ			80.276			Không điều chỉnh
H	HUYỆN SƠN HÀ			56.929			H	HUYỆN SƠN HÀ			56.929			Không điều chỉnh
I	HUYỆN TƯ NGHĨA			4.604			I	HUYỆN TƯ NGHĨA			4.604			Không điều chỉnh
K	HUYỆN BÌNH SƠN			980			K	HUYỆN BÌNH SƠN			980			Không điều chỉnh
L	HUYỆN ĐỨC PHỐ			540			L	HUYỆN ĐỨC PHỐ			540			Không điều chỉnh

Ghi chú: Kế hoạch vốn của các dự án khác không thuộc danh mục điều chỉnh lần này thuộc 6 huyện: Sơn Tây, Minh Long, Nghĩa Hành, Trà Bồng, Sơn Tịnh, Tây Trà và của các huyện còn lại (gồm: Ba Tơ, Sơn Hà, Tư Nghĩa, Bình Sơn, Đức Phổ): vẫn giữ nguyên theo kế hoạch vốn đã giao tại Quyết định số 999/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.

Số /2019/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày tháng 7 năm 2019

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững tỉnh Quảng Ngãi

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2014/QH13 ngày 24 tháng 6 năm 2014 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững đến năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 100/2015/QH13 ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững tỉnh Quảng Ngãi (có phụ chi tiết kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND tỉnh giao kế hoạch vốn chi tiết cho các dự án và tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng quy định và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi Khóa XII, Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày.... tháng 7 năm 2019. Những nội dung khác không được điều chỉnh tại Nghị quyết này thì vẫn giữ nguyên theo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững tỉnh Quảng Ngãi đã được cấp thẩm quyền phê duyệt/.

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBTVQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc cho Tỉnh ủy;
- Đại biểu Quốc hội bầu ở tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, Hội, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh, Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, KTNS (01)....

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Quỳnh Vân

Phụ lục

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020 THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG TỈNH QUẢNG NGÃI

TIÊU DỰ ÁN 1 - CHƯƠNG TRÌNH 135

(Kèm theo Nghị quyết số /2019/NQ-HĐND ngày /7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

DVT: Triệu đồng

KẾ HOẠCH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020 ĐÃ ĐƯỢC GIAO TẠI QUYẾT ĐỊNH						KẾ HOẠCH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020 SAU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG						Ghi chú
STT	Danh mục dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2016-		STT	Danh mục dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2016-		
				Tổng số	Trong đó:					Tổng số	Trong đó:	
				Năm 2019	Năm 2020					Năm 2019	Năm 2020	
	TỔNG SỐ			307.800			TỔNG			307.800		
A	HUYỆN SƠN TÂY			43.431			A HUYỆN SƠN TÂY			43.431		
	Trong đó điều chỉnh:			5.832	3.141	2.691	Trong đó điều chỉnh:			5.832	3.141	2.691
I	Xã Sơn Long			1.200	509	691	I Xã Sơn Long			1.200	509	691
1	Đường nhà ông Đoàn Chi - Nước Ra Hân	4 km	2019	1.200	509	691	1 Đường Măng Lãng - Nước Đóp (giai đoạn 1)	4 km	2019	1.200	509	691
II	Xã Sơn Tân			1.190	190	1.000	II Xã Sơn Tân			1.190	190	1.000
1	Đường Khu kinh tế Ka Mang - Mang Ghênh	3 km	2019	1.100	190	910	1 Đường Khu dân cư Đắc Leo, thôn Đắc Rông	750 m	2019-2020	1.190	190	1.000
2	Đường Trung tâm xã Sơn Tân - Mang Rắt, thôn Ra Nhua	4 km	2020	90		90						
III	Xã Sơn Màu			900	900	-	III Xã Sơn Màu			900	900	-
1	Nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Đắc Pao	150 m ²	2019	900	900		1 Nước sinh hoạt khu dân cư Tà Vành, thôn Đắc Pao	Cấp nước cho 50 hộ dân	2019	900	900	
IV	Xã Sơn Dung			1.842	842	1.000	IV Xã Sơn Dung			1.842	842	1.000
1	Đường Gò Lã - đi Tu Ba Roi	3 km	2019	1.500	842	658	1 Đường BTXM KDC Ra Lung	1 km	2019	1.000	842	158
2	Xây dựng sân vận động xã Sơn Dung	4000 m ²	2020	342		342	2 Đường BTXM KDC Ka Xim	1 km	2020	842		842
V	Xã Sơn Tinh			700	700	-	V Xã Sơn Tinh			700	700	-
	Xây dựng điểm trường Tiểu học thôn Bà He	150 m ²	2019	700	700		1 Xây dựng Trường Tiểu học thôn Xà Ruông	150 m ²	2019	700	700	
B	HUYỆN MINH LONG			25.548			B HUYỆN MINH LONG			25.548		
	Trong đó điều chỉnh:			938	338	600	Trong đó điều chỉnh:			938	338	600
I	Xã Long Hiệp			938	338	600	I Xã Long Hiệp			938	338	600

KẾ HOẠCH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020 ĐÃ ĐƯỢC GIAO TẠI QUYẾT ĐỊNH							KẾ HOẠCH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020 SAU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG						Ghi chú	
STT	Danh mục dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2016-			STT	Danh mục dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2016-			
				Tổng số	Trong đó:						Tổng số	Trong đó:		
					Năm 2019	Năm 2020						Năm 2019		Năm 2020
1	Kiên cố hóa Kênh Đập Dài (GD2)	350m	2019-2020	338	138	200	1	Kiên cố hóa Kênh Đập Dài (GD2)		2019	138	138		
2	Đường dây hạ áp đến thôn Dục Ái (nối từ trạm biến áp thôn Thiệp Xuyên)	1km	2019-2020	400	200	200	2	Thông tuyến đường vào khu sản xuất Gò Cà Nóc		2019	200	200		
							3	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường trục thôn Dục Ái		2020	200		200	
3	Tường rào, cổng ngõ nhà văn hóa thôn Hà Liệt	120m	2.020	200		200	4	Bê tông hóa đường Từ Mai Hiệp An đến KDC TakàTu		2020	200		200	
							5	Bê tông hóa đường Tập đoàn 10 (GD2)		2020	200		200	
C	HUYỆN NGHĨA HÀNH			3.920			C	HUYỆN NGHĨA HÀNH			3.920			
	Trong đó điều chỉnh:			1.000	800	200		Trong đó điều chỉnh:			1.000	800	200	
I	Xã Hành Tín Đông			600	400	200	I	Xã Hành Tín Đông			600	400	200	
1	BTXM sân NSHCD thôn Khánh Giang		2.019	200	200		1	BTXM kênh mương Đồng Tổng Vạn		2019	200	200		
2	Sửa chữa hệ thống nước SHTT khu đồng bào dân tộc thôn Trường Lệ	200m	2019	200	200		2	Nâng cấp, nạo vét lòng hồ Đập Rộc Lát		2019	200	200		
3	Xây dựng nhà rông thôn Trường Lệ	200m2	2020	200		200	3	BTXM kênh nội đồng Trạm hạ thế- Hóc Biều		2020	200		200	
II	Xã Hành Tín Tây			400	400	-	II	Xã Hành Tín Tây			400	400	-	
1	BTXM tuyến đường ông Bình-Khu dân cư, thôn Trùng Kè 1		2019	200	200		1	Nâng cấp kênh mương Đập Hồ Dâu- Hóc Ong Quyền		2019	200	200		
2	Nâng cấp kênh mương đập Đồng Cau - Ruộng Lũy		2.019	200	200		2	Bê tông kênh mương Đập Hóc Bắc, xóm Gò Thống		2019	200	200		
D	HUYỆN TRÀ BÔNG			43.485			D	HUYỆN TRÀ BÔNG			43.485			
	Trong đó điều chỉnh:			2.200	2.200	-		Trong đó điều chỉnh:						
I	TT Trà Xuân			200	200	-	I	TT Trà Xuân			200	200	-	
1	Nhà sinh hoạt cộng đồng tổ dân phố 7		2.019	200	200		1	Bê tông xi măng GTNT Gò Bàu (nối tiếp)		2019	200	200		
II	Xã Trà Sơn			1.000	1.000	-	II	Xã Trà Sơn			1.000	1.000	-	

KẾ HOẠCH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020 ĐÃ ĐƯỢC GIAO TẠI QUYẾT ĐỊNH							KẾ HOẠCH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020 SAU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG						Ghi chú	
STT	Danh mục dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2016-			STT	Danh mục dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2016-			
				Tổng số	Trong đó:						Tổng số	Trong đó:		
					Năm 2019	Năm 2020						Năm 2019		Năm 2020
1	Nhà Văn hóa thôn Đông		2019	1.000	1.000		1	Nhà Văn hóa thôn Sơn Bàn		2019	1.000	1.000		
III	Xã Trà Bù			1.000	1.000	-	III	Xã Trà Bù			1.000	1.000	-	
1	Nối tiếp từ tổ 6-thôn Tang đi thôn Tây		2019	1.000	1.000		1	Nối tiếp tuyến đường thôn Gò xã Trà Bù đi Đông Hòa xã Tịnh Giang		2019	1.000	1.000		
E	HUYỆN SƠN TỊNH			2.320			E	HUYỆN SƠN TỊNH			2.320			
	Trong đó điều chỉnh:			400	200	200		Trong đó điều chỉnh:			400	200	200	
I	Xã Tịnh Đông			400	200	200	I	Xã Tịnh Đông			400	200	200	
1	Đường trục thôn tuyến:Ngõ ông Lê Văn Tiên – ngõ ông Ao Anh		2019	200	200		1	Đường trục thôn tuyến: Đường BTXM - Ngõ bà Võ Thị Hoàn		2019	200	200		
2	Đường trục thôn tuyến: Đường BTXM-Ngõ bà Võ Thị Hoàn		2020	200		200	2	Đường trục chính nội đồng tuyến Nhà ông Ao Khanh - Đồng Cây Gạo		2020	200		200	
F	HUYỆN TÂY TRÀ			45.767			F	HUYỆN TÂY TRÀ			45.767			
	Trong đó điều chỉnh:			5.000	2.000	3.000		Trong đó điều chỉnh:			5.000	2.000	3.000	
I	Xã Trà Trung			2.000	1.000	1.000	I	Xã Trà Trung			2.000	1.000	1.000	
1	BTXM tổ 4 thôn Xanh	483m	2019	1.000	1.000		1	BTXM tổ 7, 8 thôn Vàng nối tiếp đi nhà ông Hồ Văn Xanh		2019	1.000	1.000		
2	BTXM tuyến đường tổ 4 thôn Xanh (nối tiếp)	483m	2020	1.000		1.000	2	BTXM nối tiếp nhà ông Hồ Văn Xanh đi tổ 3 thôn Trà Xanh		2020	1.000		1.000	
II	Xã Trà Thanh			1.000	1.000	-	II	Xã Trà Thanh			1.000	1.000	-	
1	Nước sinh hoạt tổ 1 thôn Vương	44 hộ	2019	1.000	1.000		1	Tuyến đường BTXM tổ 2 thôn Môn		2019	1.000	1.000		
III	Xã Trà Thọ			1.000	0	1.000	III	Xã Trà Thọ			1000	0	1000	
1	Tuyến ngã ba đường huyện đi đồng Nà A Nấp		2020	1.000	0	1.000	1	Tuyến ngã ba đường huyện đi Suối Dinh		2020	1000	0	1000	
IV	Xã Trà Lãnh			1.000	0	1.000	IV	Xã Trà Lãnh			1000	0	1000	
1	Nước sinh hoạt tổ 3 thôn Trà Ích		2020	1.000	0	1.000	1	BTXM ngã ba đường Trà Nham -Tổ 3 thôn Trà Lương		2020	1000	0	1000	
G	HUYỆN BA TƠ			80.276			G	HUYỆN BA TƠ			80.276			Không điều chỉnh

KẾ HOẠCH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020 ĐÃ ĐƯỢC GIAO TẠI QUYẾT ĐỊNH						KẾ HOẠCH TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020 SAU ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG						Ghi chú		
STT	Danh mục dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2016-			STT	Danh mục dự án	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Kế hoạch vốn NSTW giai đoạn 2016-			
				Tổng số	Trong đó:						Tổng số		Trong đó:	
					Năm 2019	Năm 2020							Năm 2019	Năm 2020
H	HUYỆN SƠN HÀ			56.929			H	HUYỆN SƠN HÀ			56.929			Không điều chỉnh
I	HUYỆN TƯ NGHĨA			4.604			I	HUYỆN TƯ NGHĨA			4.604			Không điều chỉnh
K	HUYỆN BÌNH SƠN			980			K	HUYỆN BÌNH SƠN			980			Không điều chỉnh
L	HUYỆN ĐỨC PHỐ			540			L	HUYỆN ĐỨC PHỐ			540			Không điều chỉnh

Ghi chú: Kế hoạch vốn của các dự án khác không thuộc danh mục điều chỉnh lần này thuộc 6 huyện: Sơn Tây, Minh Long, Nghĩa Hành, Trà Bồng, Sơn Tịnh, Tây Trà và của các huyện còn lại (gồm: Ba Tơ, Sơn Hà, Tư Nghĩa, Bình Sơn, Đức Phổ): vẫn giữ nguyên theo kế hoạch vốn đã giao tại Quyết định số 999/QĐ-UBND ngày 28/12/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi.